TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – NGHỆ AN** Bản án số: 17/2026/HNGĐ-ST Ngày 17 ttháng 6 năm 2026 V/v: Ly hôn	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Moong Văn Xuân

2. Ông Trần Thanh Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Vừ Y Khù - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Đình Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2026/QĐXX-DS ngày 03 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vi Thị M, sinh năm 2004; số CCCD 040304029247;

Nơi cư trú: Bản K, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Kha Văn X, sinh năm 1998; số CCCD 040098016193;

Nơi cư trú: Bản P, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Vi Thị M vắng mặt, tuy nhiên theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị M và anh Kha Văn X tự nguyện tìm hiểu và kết hôn có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An (nay là xã N, tỉnh Nghệ An), được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 02/02/2024. Qúa trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do không cùng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã. Nay nhận thấy mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Vi Thị M yêu cầu được ly hôn với anh Kha Văn X.

Về con chung (con riêng): Chị Vi Thị M và anh Kha Văn X không có con chung hay con riêng.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Vi Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn anh Kha Văn X vắng mặt, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, bị đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Kha Văn X và chị Vi Thị M tự nguyện tìm hiểu và kết hôn có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An (Nay là xã N, tỉnh Nghệ An), được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 02/02/2024. Qúa trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, chị Vi Thị M ngoại tình dẫn đến sống ly thân. Nhận thấy mâu thuẫn hôn nhân đã trở nên trầm trọng, tình cảm đã không còn nên chị Vi Thị M yêu cầu ly hôn thì anh Kha Văn X đồng ý.

Về con chung (con riêng): Anh Kha Văn X và chị Vi Thị M không có con chung hay con riêng.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Anh Kha Văn X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp; Trong quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tống đạt đảm bảo quyền lợi của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về hôn nhân: Cho chị Vi Thị M được ly hôn với anh Kha Văn X. Về con chung: Chị Vi Thị M và anh Kha Văn X không có con chung hay con riêng nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; về án phí: Nguyên đơn chị Vi Thị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Vi Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Kha Văn X có địa chỉ nơi cư trú tại: Bản P, xã N, tỉnh Nghệ An. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12- Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án. Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật và tiến hành lấy lời khai đầy đủ đối với nguyên đơn,bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, việc giải quyết vụ án, xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị M và anh Kha Văn X tự nguyện kết hôn, kết hôn đúng điều kiện, nơi đăng ký kết hôn là tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An (nay là xã N, tỉnh Nghệ An) được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03/2004 ngày 02/02/2024, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau bình thường được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân. Xét thấy, chị Vi Thị M và anh Kha Văn X đều thống nhất ly hôn nên có thể kết luận hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần giải quyết cho chị Vi Thị M được ly hôn với anh Kha Văn X.

[3.2] Về con chung: Chị Vi Thị M và anh Kha Văn X không có con chung nên không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Vi Thị M và anh Kha Văn X không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Vi Thị M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị M.

1. Về hôn nhân: Cho chị Vi Thị M được ly hôn với anh Kha Văn X.

2. Về con chung: Chị Vi Thị M và anh Kha Văn X không có con chung nên không xem xét.

3. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Vi Thị M phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0002338 ngày 07/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Nghệ An (Chị Vi Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 12 – Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc